

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG NÔ  
TỈNH ĐẮK NÔNG**  
Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày: 20/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tím.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khải; Ông Hồ Quang Hiên;  
**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Trần Quý Đ** (tên gọi khác: Trần Quý Đ); sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quý Th và bà Nguyễn Thị Th; Tiền án: 01 tiền án, ngày 02/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/6/2020; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 02/7/2021 bị Công an xã Nam Đà, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 28/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 06 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, bị cáo đã chấp hành xong bản án; Ngày 25/4/2019 bị Công an xã Nam Đà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt; Ngày 4/9/2019 bị Công an xã Nam Đà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2021, đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

**2. Nguyễn Q** (tên gọi khác: B); sinh năm 1993; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: thôn Ph, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Trần Thị L; tiền án: không; tiền sự: 04 tiền sự, ngày 31/5/2011 bị Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính bằng

hình thức phạt tiền do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 20/9/2018 bị Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền do có hành vi đánh bạc, ngày 22/10/2019 bị Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Q chưa chấp hành việc nộp phạt đối với 03 Quyết định xử phạt hành chính này); Ngày 25/6/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Nam Đà ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, bị cáo đã chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2021, đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Đức T; sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn X, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

2. Anh Huỳnh Quang V; sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn V; sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Anh Nguyễn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Anh Nguyễn Đình Bảo Th, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Anh Đỗ Đăng Quang Kh, sinh năm 1998; Địa chỉ: Buôn 9, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Bà Trần Thị L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Chị Lê Thị Vân Tr, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 31/7/2021 anh Nguyễn Đức T đến nhà Trần Quý Đ tại thôn Th, xã Đ chơi. Tại đây anh T có cho Đ mượn chiếc xe mô tô BKS: 48C1 – 142.58 để đi mua đồ ăn sáng. Trên đường đi Đ nhận được điện thoại của anh Đăng

H đòi số tiền 3.500.000 đồng mà Đ đã mượn trước đó, Đ nảy sinh ý định sẽ cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 48C1 – 142.58 của anh T để lấy tiền trả anh H. Đ điều khiển xe đi đến tiệm cầm đồ 89 tại thôn Đ, xã S, huyện K cầm cố chiếc xe cho chủ tiệm là anh Nguyễn Văn Th lấy số tiền 6.000.000 đồng. Đến tối cùng ngày, Đ đến ăn nhậu tại quán hồ câu Minh Tiến thì gặp anh T, tại đây anh T hỏi Đ: “Xe đâu?” Thì Đ cho biết: “Em đi cầm mất rồi, cho em mấy ngày em lấy xe ra trả”, anh T đồng ý.

Khoảng 04 giờ ngày 01/8/2021, Đ đi bộ từ nhà tại thôn Th, xã Đ, huyện K dọc theo tuyến đường liên thôn hướng ra Quốc lộ 28, đi được khoảng 500m Đ thấy nhà anh Huỳnh Quang V tại thôn Th, xã Đ cửa cổng không đóng, cửa hông nhà mở hé nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đi vào nhà bằng đường cửa hông thì phát hiện tại bàn trong phòng khách có 01 máy tính xách tay, Đ liền bỏ chiếc máy tính vào balo Đ đang đeo rồi đi ra thị trấn M mượn điện thoại gọi anh T đến chở. Sau đó anh T chở Đ đến quán cà phê gần UBND xã D, tại đây Đ lấy chiếc máy tính xách tay từ trong balo ra và nhờ T chở đi bán, do có việc bận nên T gọi cho Nguyễn D đến chở Đ đi. Khoảng 15 phút sau, D đến chở Đ đến cửa hàng điện thoại di động Tấn Phát tại thôn C, xã Đ, huyện K bán chiếc máy tính xách tay đã trộm cắp cho anh Nguyễn Văn V với giá 500.000 đồng. Sau đó Đ đến quán cà phê vòng đôi diện chợ trung tâm thị trấn M để nằm, một lúc sau T đến, Đ đưa cho T 1.500.000 đồng (trong đó: 1.000.000 đồng là tiền cầm cố xe, 500.000 đồng là tiền bán máy tính) rồi cùng T ra trả cho anh Th, số tiền còn lại Đ hẹn vài ngày sẽ trả để lấy xe ra cho T. Tuy nhiên đến ngày 11/8/2021 do cần tiền tiêu xài nên Đ đã sử dụng facebook Nguyễn Q để tìm người mua chiếc xe mô tô BKS: 48C1 – 142.58 đang cầm cố tại tiệm cầm đồ 89. Đ tìm kiếm và biết được anh Nguyễn Văn H (có tên facebook là “Nguyễn Đ”) có mua xe mô tô cũ nên đã liên hệ để bán xe, anh H hẹn Đ đến tiệm cầm đồ xem xe. Ngày 12/8/2021, sau khi xem xe anh H đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng. Anh H trả cho tiệm cầm đồ 4.600.000 đồng và đưa cho Đ 3.400.000 đồng rồi lấy xe về. Số tiền Đ cầm cố và bán xe Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Dạo lâu không thấy Đ trả xe, đồng thời không liên lạc được với Đ nên anh T gọi điện thoại cho chủ tiệm cầm đồ 89 thì được biết Đ đã chuộc xe ra và bán cho người khác, sau khi tìm hiểu biết được Đ đã bán xe cho anh H và anh H đã bán lại nên anh T đã nhờ anh H chuộc xe về, sau đó anh H đã giao nộp chiếc xe cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô.

Ngày 13/8/2021 Đ bị cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô ra quyết định khởi tố bị can về hành vi trộm cắp tài sản là chiếc máy tính xách tay của anh V, do Đ bỏ trốn nên đã bị truy nã. Trong thời gian trốn truy nã, khoảng 17 giờ ngày 28/8/2021 Đ đến nhà Nguyễn Q tại thôn Ph, xã Đ, huyện K. Khi này tại nhà Q còn có Nguyễn Quốc B và Nguyễn Đình Bảo Th đang cùng Q thực hiện cách ly y tế để phòng chống dịch bệnh COVID-19. Ngồi chơi đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho Đỗ Đăng Quang Kh nói mang cho Đ 300.000 đồng ma túy (loại Methamphetamine, hay còn gọi là ma túy đá). Khoảng 20 phút sau, Kh mang ma túy đến nhà Q đưa cho Đ, đến khoảng 21 giờ cùng ngày Đ mang ma túy xuống nhà bếp rồi cùng Q, B sử dụng. Khi sử dụng xong ma túy, Đ cất bộ dụng cụ, bên trong còn 01 ít ma túy vào gầm bếp, đến khoảng 02 giờ ngày 29/8/2021 Đ, Q và Th tiếp tục sử dụng rồi Đ cất bộ dụng cụ vào gầm bếp. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 29/8/2021 Đ bị Công an huyện Krông Nô bắt truy nã, quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công

an huyện Krông Nô Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên, Đ tự nguyện giao nộp bộ dụng cụ mà Đ cùng Q, B, Th đã dùng để sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã phối hợp với cơ quan chuyên môn tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đ, Q, B và Th, kết quả đều dương tính với ma túy (loại Methamphetamine). Ngoài ra, Q, B và Th đang cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm y tế huyện Krông Nô.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 10/8/2021, số 43/KL-HĐĐG ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện Krông Nô kết luận: Giá trị của chiếc máy tính xách tay mà Đ đã trộm cắp vào ngày 01/8/2021 là 5.272.500 đồng; giá trị của chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 48C1-142.58 mà Đ chiếm đoạt của anh T là 7.200.000 đồng.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố Trần Quý Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Trần Quý Đ, Nguyễn Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quý Đ, Nguyễn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quý Đ phạm các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Nguyễn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quý Đ từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Xử phạt bị cáo 10 đến 11 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của 3 tội.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

+ Áp dụng các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Đối với việc anh Nguyễn Văn V mua máy tính xách tay của Đ, anh Nguyễn Văn H mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48C1-142.58 của Đức: Do anh V và anh H không biết những tài sản này do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Liên quan trong vụ án còn có việc anh Nguyễn D chở Đ đi bán máy tính xách tay: Anh D không biết đây là tài sản do Đ trộm cắp nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với hành vi cùng sử dụng ma túy với Đ và Q của Nguyễn Quốc B và Nguyễn Đình Bảo Th, Cơ quan Công an huyện Krông Nô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 đối tượng trên.

Đối với việc Trần Quý Đ khai rằng: Ngày 28/8/2021 đã mua ma túy của Đỗ Đăng Quang Kh, tuy nhiên quá trình điều tra ngoài lời khai của Đ ra thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ xem xét xử lý đối với Kh.

*Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra bị cáo Đ đã tác động gia đình để thoả thuận về việc bồi thường với bị hại anh Nguyễn Đức T, anh Huỳnh Quang V, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô:

+ Trả lại 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu HP, loại Elitebook 8560w, màu đen (đã qua sử dụng), không có pin cho anh Huỳnh Quang V.

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 48C1-142.58 (đã qua sử dụng), 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002920, tên chủ xe Nguyễn Đức T, biển số đăng ký 48C1-142.58 (đã bị tách làm hai mảnh rời nhau) cho anh Nguyễn Đức T.

Quá trình điều tra xác định được chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, số kiểu máy SM-J730G/DS, màu vàng đồng mà Q sử dụng liên lạc với Đ là của chị Lê Thị Vân Tr cho Q mượn, việc Q sử dụng vào mục đích phạm tội chị Tr không biết, vì vậy cần trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Tr.

Đối với chiếc điện thoại hiệu OPPO A57, mặt lưng màu vàng đồng của Đ, Đ đã sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng còn lại đã thu giữ.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Khoảng 04 giờ ngày 01/8/2021, Trần Quý Đ đã có hành vi lén lút cố ý lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu HP, loại EliteBook 8560w, trị giá 5.272.500 đồng của anh Huỳnh Quang V tại thôn Th, xã Đ, huyện K, sau đó Đ bỏ trốn và bị truy nã. Hành vi của bị cáo Trần Quý Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

[3]. Quá trình trốn truy nã, khoảng 17 giờ ngày 28/8/2021 Trần Quý Đ đã mua được 300.000 đồng ma túy (loại Methamphetamine) của một người (chưa xác định

được nhân thân). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Đ đã mang số ma túy mua được xuống phòng bếp nhà Nguyễn Q (tại thôn Ph, xã Đ, huyện K) cho vào bộ dụng cụ mà Đ đã mang theo đến rồi rủ Q và Nguyễn Quốc B cùng sử dụng ma túy, cả ba người sử dụng hết 01 phần. Khoảng 02 giờ sáng ngày 29/8/2021 Đ tiếp tục rủ Q sử dụng ma túy, khi đang sử dụng thì có Nguyễn Đình Bảo Th đến nên cả ba cùng sử dụng hết số ma túy còn lại. Khoảng 09 giờ sáng cùng ngày, khi Công an huyện Krông Nô tiến hành bắt truy nã, Trần Quý Đ đã giao nộp bộ dụng cụ đã dùng để sử dụng ma túy. Trần Quý Đ đã có hành vi chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, tìm người sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguyễn Q biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quý Đ tại nhà của Q, nhưng Q vẫn đồng ý và cùng tham gia sử dụng, hành vi của Nguyễn Q là đồng phạm với Trần Quý Đ.

Do đó hành vi của Trần Quý Đ và Nguyễn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Vào ngày 31/7/2021 Trần Quý Đ đã mượn 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 48C1-142.58 của anh Nguyễn Đức T để đi mua đồ ăn sáng. Sau khi có được tài sản, Đ đã có hành vi cố ý mang chiếc xe mượn của anh T đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn Th (tại tiệm cầm đồ 89, thôn Đ, xã S, huyện K) lấy số tiền 6.000.000 đồng. Đến ngày 12/8/2021, tại tiệm cầm đồ của anh Th, Đ đã bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn H với giá 8.000.000 đồng rồi chiếm đoạt số tiền trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản huyện Krông Nô kết luận: giá trị của chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, BKS: 48C1-142.58 mà Đức chiếm đoạt của anh T là 7.200.000 đồng. Hành vi này của Trần Quý Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Đối hành vi anh Nguyễn Văn V mua máy tính xách tay của Đ, anh Nguyễn Văn H mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48C1-142.58 của Đ: Do anh V và anh H không biết những tài sản này do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi anh Nguyễn D chở Đ đi bán máy tính xách tay: Anh D không biết đây là tài sản do Đ trộm cắp nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Quốc B và Nguyễn Đình Bảo Th có hành vi cùng sử dụng ma túy với Đ và Q, Công an huyện Krông Nô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B và Th là có căn cứ.

Quá trình điều tra Trần Quý Đ khai ngày 28/8/2021 đã mua ma túy của Đỗ Đăng Quang Kh, tuy nhiên không đủ căn cứ chứng minh Kh có hành vi bán ma túy cho Đ nên không xử lý đối với Kh.

### **Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường*

*hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”.*

**Điều 175. Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...*

*b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.”*

**Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*b) Đối với 02 người trở lên;*

*...*

*đ) Đối với người đang cai nghiện;”*

[6]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quý Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Q đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy; hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Trần Quý Đ có 01 tiền sự, bị cáo Nguyễn Q có 04 tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo Đ đã tác động gia đình nên mẹ của bị cáo Đ là bà Nguyễn Thị Th đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Huỳnh Quang V và Nguyễn Đức T và được bị hại Huỳnh Quang V, Nguyễn Đức T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quý Đ. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quý Đ (áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”), điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Q.

[8]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quý Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Ngày 02/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô,

tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/6/2020, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[9]. Bị cáo Trần Quý Đ phạm 03 tội, do đó cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đề cập.

[11]. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại: anh Huỳnh Quang V 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu HP, loại Elitebook 8560w; trả lại anh Nguyễn Đức T 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 48C1-142.58, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002920, tên chủ xe Nguyễn Đức T, biển số đăng ký 48C1-142.58 (đã bị tách làm hai mảnh rời nhau).

- Chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, số kiểu máy SM-J730G/DS, màu vàng đồng mà Q sử dụng liên lạc với Đ là của chị Lê Thị Vân Tr cho Q mượn. Chị Tr không biết Q sử dụng điện vào mục đích phạm tội, do đó cần trả lại cho chị Trang.

- Chiếc điện thoại hiệu OPPO A57, mặt lưng màu vàng đồng của Trần Quý Đ, Đ đã sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ba lô màu đen, 01 túi bằng vải dù, 01 bật lửa bằng nhựa, 09 ống hút bằng nhựa, 01 thanh kim loại hình trụ tròn, 01 chai nhựa, 01 vật bằng thủy tinh không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy. *(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).*

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Quý Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự. (Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”).

- Xử phạt bị cáo Trần Quý Đ 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; 10 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 29/8/2021.

1.2. Áp dụng các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01/10/2021.

**2. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã trả lại: anh Huỳnh Quang V 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu HP, loại Elitebook 8560w; trả lại anh Nguyễn Đức T 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 48C1-142.58, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002920, tên chủ xe Nguyễn Đức T, biển số đăng ký 48C1-142.58 (đã bị tách làm hai mảnh rời nhau).

- Trả lại chị Lê Thị Vân Tr chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro.

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A57, mặt lưng màu vàng đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 ba lô màu đen, 01 túi bằng vải dù, 01 bật lửa bằng nhựa, 09 ống hút bằng nhựa, 01 thanh kim loại hình trụ tròn, 01 chai nhựa, 01 vật bằng thủy tinh.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô)*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Quý Đ, Nguyễn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan CSĐT-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Lê Thị Tím**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.





